

Số: 03/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2021

**BIÊN BẢN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021  
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

Hôm nay, vào hồi 09h15 ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Công Đoàn Tổng công ty Hàng không Việt Nam (202B Đường Nguyễn Sơn - Phường Bồ Đề - Quận Long Biên - Hà Nội).

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines), mã số doanh nghiệp: 0100107518 đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 (sau đây gọi là Đại hội) với các nội dung như sau:

**A. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

1. Định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025.
2. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Vietnam Airlines.
3. Phương án kiện toàn HĐQT, BKS Vietnam Airlines.

**B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**1. Tại thời điểm kiểm tra tư cách cổ đông lúc khai mạc Đại hội**

Tham dự Đại hội có 74 người, sở hữu và đại diện cho 2.062.796.173 (Hai tỷ không trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm chín mươi sáu ngàn một trăm bảy mươi ba) cổ phần, chiếm 93,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

**2. Tại thời điểm thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội**

Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tại thời điểm diễn ra việc biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội là: 75 người, sở hữu và đại diện cho 2.062.786.118 (Hai tỷ không trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm tám mươi sáu ngàn một trăm mười tám) cổ phần.

**C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

**I. Khai mạc Đại hội và công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ông Kiều Anh – Quyền Chánh Văn phòng Vietnam Airlines giới thiệu khách mời, đại biểu. Đại hội trân trọng đón nhận sự hiện diện của:
  - Ông Nguyễn Hồng Hiên - Vụ Trưởng Vụ Công nghệ Hạ tầng - UBQLVNN tại doanh nghiệp;
  - Ông Trần Mạnh Hùng - Phó Vụ Trưởng Vụ Quản lý Doanh nghiệp – Bộ Giao thông Vận tải;

- Ông Võ Huy Cường – Phó Cục Trưởng Cục HKVN
- Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines;
- Ông Lê Hồng Hà – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines;
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Lãnh đạo các công ty con, Lãnh đạo và đại diện các Cơ quan, Đơn vị đại diện cho các cổ đông người lao động của Vietnam Airlines;
- Đại diện cổ đông Nhà nước SCIC, cổ đông chiến lược ANA Holdings Inc., cổ đông Vietcombank cùng các cổ đông khác của Vietnam Airlines.

2. Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines tuyên bố khai mạc Đại hội.

3. Ông Nguyễn Chiến Thắng – Phó TGD Vietnam Airlines, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Vietnam Airlines: 41.554 cổ đông, trong đó có 99 tổ chức và 41.455 cá nhân;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines: 2.214.394.174 (hai tỷ hai trăm mười bốn triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn một trăm bảy mươi bốn) cổ phần;
- Tổng số cổ đông được mời đủ tư cách tham dự Đại hội: 41.554 cổ đông đại diện cho 2.214.394.174 (hai tỷ hai trăm mười bốn triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn một trăm bảy mươi bốn) cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết);
- Tổng số đại biểu là cổ đông hoặc ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ: 74 người, sở hữu và đại diện cho 2.062.796.173 (Hai tỷ không trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm chín mươi sáu ngàn một trăm bảy mươi ba) cổ phần, chiếm 93,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Điều lệ Vietnam Airlines, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Vietnam Airlines là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

## II. Giới thiệu Ban Chủ tọa

Thay mặt Ban tổ chức Đại hội, ông Kiều Anh – Quyền Chánh Văn phòng Vietnam Airlines đã giới thiệu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, gồm các thành viên sau đây:

- Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines: Chủ tọa;
- Ông Lê Hồng Hà – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Tạ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Lê Trường Giang – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Thành viên.

## III. Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội

Để thực hiện nhiệm vụ ghi chép Biên bản, Nghị quyết Đại hội, Ban chủ tọa Đại hội đã chỉ định và giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, gồm các ông/bà có tên sau:



- Ông Nguyễn Xuân Thủy – Người phụ trách quản trị - Thư ký Vietnam Airlines kiêm Phó Chánh Văn phòng Vietnam Airlines: Trưởng ban;
- Bà Âu Thị Thuý Hà – Phó Trưởng Ban Triển khai Tái cơ cấu Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Đỗ Anh Tuấn – Trưởng phòng Pháp chế, Ban Pháp chế Vietnam Airlines: Thành viên.

#### **IV. Bầu Ban Kiểm phiếu**

Để giúp Đại hội thực hiện việc biểu quyết, kiểm phiếu, sau khi xem xét nhân sự do Ban Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã thông qua Ban Kiểm phiếu, gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Bùi Hồng Quang – Phó Trưởng Ban Kiểm tra - Kiểm toán Vietnam Airlines: Trưởng ban;
- Bà Hà Thị Thu Hằng – Phó Trưởng Ban Kế hoạch & Phát triển Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Nguyễn Quốc Bình – Phó Chánh Văn phòng Vietnam Airlines: Thành viên.

#### **V. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội**

1. Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines, Chủ tọa Đại hội công bố nội dung Chương trình Đại hội. Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2. Ông Tạ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines thay mặt Ban Chủ tọa trình bày Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

## **VI. Nội dung chính của Đại hội**

### **1. Định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025**

Đại hội đã nghe ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines, Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình định hướng tái cơ cấu Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1818/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/12/2021 của HĐQT*).

### **2. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Vietnam Airlines**

Đại hội đã nghe ông Lê Trường Giang – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines, thay mặt Ban Chủ tọa trình bày Tờ trình về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Vietnam Airlines (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1818/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/12/2021 của HĐQT*).

### **3. Phương án kiện toàn HĐQT, BKS Vietnam Airlines**

**3.1** Đại hội đã nghe ông Lê Hồng Hà – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines, thay mặt Ban Chủ tọa trình bày Tờ trình về phương án kiện toàn HĐQT, BKS Vietnam Airlines (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1818/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/12/2021 của HĐQT*).

**3.2** Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án kiện toàn HĐQT, BKS Vietnam Airlines với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.



- Tổng số phiếu tán thành: 2.061.545.575 phiếu, tương ứng 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 1.240.543 phiếu, tương ứng với 0,06% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**3.3** Đại hội đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đối với ông Nguyễn Thanh Tùng với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu tán thành: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**3.4** Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm Kiểm soát viên do Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – chiếm 31,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines đề cử là bà Nguyễn Thị Hồng Loan (CMND số 011854805 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 01/11/2011). Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu tán thành: 2.061.545.575 phiếu, tương ứng 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 1.240.543 phiếu, tương ứng với 0,06% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.



- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**3.5** Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

- Ông Tạ Mạnh Hùng (CCCD số 033072001572 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 28/10/2016) do Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp – chiếm 55,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines đề cử để bầu lại làm thành viên HĐQT Vietnam Airlines.

- Ông Đinh Việt Tùng (CCCD số 014074000003 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 29/8/2013) do Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – chiếm 31,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines đề cử làm thành viên HĐQT Vietnam Airlines.

- Ông Trương Văn Phước (CMND số 023282262 do Công an TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 02/5/2012) do Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp – chiếm 55,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines đề cử làm thành viên độc lập HĐQT Vietnam Airlines.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu tán thành: 2.061.545.575 phiếu, tương ứng 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 1.240.543 phiếu, tương ứng với 0,06% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**3.6** Sau khi nghe ông Lê Hồng Hà – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines, thay mặt Ban Chủ tọa trình bày dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Vietnam Airlines, Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Vietnam Airlines với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.



- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Sau khi nghe ông Bùi Hồng Quang – Phó Trưởng Ban Kiểm tra Kiểm toán Vietnam Airlines, Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết về cách thức bầu cử, Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Vietnam Airlines.

#### **4. Thảo luận và biểu quyết về Định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025; Thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Vietnam Airlines**

##### **4.1 Thảo luận**

Đại hội đã thảo luận về từng nội dung 02 Tờ trình nêu trên. Có 07 cổ đông đưa ra 15 câu hỏi. Ban Chủ tọa và đại diện Vietnam Airlines đã giải đáp rõ ràng, đầy đủ, công khai, minh bạch. Ban Thư ký đã ghi chép đầy đủ tất cả các câu hỏi và nội dung trả lời của Ban Chủ tọa. Các cổ đông tham dự Đại hội đã nhất trí với nội dung giải đáp của Ban Chủ tọa. Do điều kiện về thời gian, Đại hội nhất trí giao Ban chủ tọa chỉ đạo Ban Thư ký tổng hợp các câu hỏi, trả lời tại Đại hội và công bố trên trang thông tin điện tử của Vietnam Airlines ([www.vietnamairlines.com](http://www.vietnamairlines.com)), chuyên mục Quan hệ cổ đông).

##### **4.2 Biểu quyết**

##### **4.2.1 Về định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025**

Do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, Vietnam Airlines đã xây dựng Đề án tái cơ cấu tổng thể. ĐHĐCĐ đã nghe HĐQT báo cáo các định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025. ĐHĐCĐ giao HĐQT căn cứ vào các nội dung tái cơ cấu có trách nhiệm báo cáo các cấp có thẩm quyền làm cơ sở triển khai thực hiện, giúp doanh nghiệp sớm vượt qua khó khăn và phục hồi phát triển. Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu tán thành: 2.061.545.575 phiếu, tương ứng 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 1.240.543 phiếu, tương ứng với 0,06% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **4.2.2 Về thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Vietnam Airlines**

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Vietnam Airlines theo chi tiết tại Phụ lục I đính kèm và chi tiết sửa đổi Điều 5 Điều lệ Vietnam Airlines về ngành, nghề kinh doanh của Vietnam Airlines tại Phụ lục II đính kèm.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 75 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 cổ phần, tương đương 2.062.786.118 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu thu về: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu tán thành: 2.062.786.118 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **5. Công bố kết quả bầu cử và kết quả biểu quyết**

**5.1** Đại hội đã nghe ông Bùi Hồng Quang – Phó Trưởng Ban Kiểm tra Kiểm toán Vietnam Airlines, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử như sau:

#### **5.1.1** Kết quả bầu thành viên HĐQT Vietnam Airlines như sau:

- Tổng số phiếu bầu cử thành viên HĐQT phát ra: 75 phiếu, đại diện cho 2.062.786.118 (Hai tỷ không trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm tám mươi sáu ngàn một trăm mười tám) cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 6.188.358.354 số phiếu bầu.

- Tổng số phiếu bầu cử thành viên HĐQT thu về: 72 phiếu, đại diện cho 2.062.775.896 (Hai tỷ không trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn tám



*trăm chín mươi sáu*) cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 6.188.327.688 số phiếu bầu. Trong đó:

+ 71 phiếu bầu hợp lệ, tương ứng với 2.062.769.396 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 6.188.308.188 số phiếu bầu;

+ 01 phiếu bầu không hợp lệ, tương ứng với 6.500 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 19.500 số phiếu bầu.

- Ông Tạ Mạnh Hùng (CCCD số 033072001572 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 28/10/2016) được bầu làm thành viên HĐQT Vietnam Airlines với 1.372.143.289 số phiếu bầu, tỷ lệ phiếu bầu là 66,52%. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Tạ Mạnh Hùng là 05 năm kể từ ngày 14/12/2021.

- Ông Đinh Việt Tùng (CCCD số 014074000003 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 29/8/2013) được bầu làm thành viên HĐQT Vietnam Airlines với 3.440.428.203 số phiếu bầu, tỷ lệ phiếu bầu là 166,79%. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Đinh Việt Tùng là 05 năm kể từ ngày 14/12/2021.

- Ông Trương Văn Phước (CMND số 023282262 do CA TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 02/5/2012) được bầu làm thành viên độc lập HĐQT Vietnam Airlines với 1.371.963.963 số phiếu bầu, tỷ lệ phiếu bầu là 66,51%. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Trương Văn Phước là 05 năm kể từ ngày 14/12/2021.

#### **5.1.2 Kết quả bầu Kiểm soát viên Vietnam Airlines như sau:**

- Tổng số phiếu bầu cử Kiểm soát viên phát ra: 75 phiếu, đại diện cho 2.062.786.118 (*Hai tỷ không trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm tám mươi sáu ngàn một trăm mười tám*) cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 2.062.786.118 số phiếu bầu.

- Tổng số phiếu bầu cử KSV thu về: 72 phiếu, đại diện cho 2.062.775.896 (*Hai tỷ không trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn tám trăm chín mươi sáu*) cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 2.062.775.896 số phiếu bầu. Trong đó:

+ 72 phiếu bầu hợp lệ, tương ứng với 2.062.775.896 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 2.062.775.896 số phiếu bầu;

+ Số phiếu bầu cử không hợp lệ là 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 0 số phiếu bầu.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Loan (CMND số 011854805 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 01/11/2011) được bầu làm Kiểm soát viên Vietnam Airlines với 2.061.535.353 số phiếu bầu, tỷ lệ phiếu bầu 99,94%. Nhiệm kỳ Kiểm soát viên của bà Nguyễn Thị Hồng Loan là 05 năm kể từ ngày 14/12/2021.

**5.2 Ông Bùi Hồng Quang – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết về các vấn đề đã được thông qua như sau:**

- Chương trình ĐHĐCĐ bất thường 2021: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Phương án kiện toàn HĐQT, BKS Vietnam Airlines: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đối với ông Nguyễn Thanh Tùng: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Danh sách ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm Kiểm soát viên Vietnam Airlines: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Quy chế bầu cử thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025: Do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, Vietnam Airlines đã xây dựng Đề án tái cơ cấu tổng thể. ĐHĐCĐ đã nghe HĐQT báo cáo các định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025. ĐHĐCĐ giao HĐQT căn cứ vào các nội dung tái cơ cấu có trách nhiệm báo cáo các cấp có thẩm quyền làm cơ sở triển khai thực hiện, giúp doanh nghiệp sớm vượt qua khó khăn và phục hồi phát triển. Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Vietnam Airlines theo chi tiết tại Phụ lục I đính kèm và chi tiết sửa đổi Điều 5 Điều lệ Vietnam Airlines về ngành, nghề kinh doanh của Vietnam Airlines tại Phụ lục II đính kèm: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **D. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Sau khi nghe ông Nguyễn Xuân Thủy – Trưởng Ban Thư ký báo cáo Đại hội về tóm tắt dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Ông Đặng Ngọc Hòa - Chủ tọa Đại hội đã tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập vào hồi 11h45 ngày 14/12/2021 ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình nghị sự.

Đại hội bế mạc lúc 12h cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Xuân Thủy**

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỌA**

**Đặng Ngọc Hòa**



**Phụ lục I**  
**NỘI DUNG THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA VIETNAM AIRLINES**  
(Kèm theo Biên bản số 03 /BB-ĐHĐCĐ ngày 14/12/2021)

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	Cho thuê xe có động cơ	7710	
2	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: đào tạo nghiệp vụ đặt chỗ và xuất vé, đào tạo kỹ năng mềm, đào tạo về sự sống, hoạt động giáo dục kỹ năng sống	8559	
3	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560	
4	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (loại trừ hoạt động đấu giá)	4791	
5	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động...(loại trừ hoạt động đấu giá)	4799	
6	Chuyển phát Chi tiết: Nhận, phân loại, vận chuyển và phân phối (trong nước hoặc quốc tế) thư, bưu phẩm, bưu kiện; Dịch vụ giao hàng tận nhà	5320	
7	Bưu chính	5310	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
8	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931	
9	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932	
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933	
11	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video, chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5911	
12	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim video và chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5913	

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):**


STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Cung ứng xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng) và xăng dầu khác tại các cảng hàng không sân bay; Xuất, nhập khẩu xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn	4661	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
	và chất lỏng chuyên dùng); Xăng dầu khác		
2	Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ (Không bao gồm: hoạt động xuất bản sách)	5813	
3	Hoạt động xuất bản khác (Không bao gồm: hoạt động xuất bản sách)	5819	

**3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không:</p> <p>Chi tiết: (i) Hoạt động hàng không chung (bay chụp ảnh địa hình, khảo sát địa chất, bay hiệu chuẩn các đài dẫn đường hàng không, sửa chữa bảo dưỡng đường điện cao thế, phục vụ dầu khí, trồng rừng, kiểm tra môi trường, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu y tế, bay phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội); (ii) Dịch vụ chuyên ngành hàng không khác; (iii) kinh doanh dịch vụ thương mại, du lịch, khách sạn, bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố; (iv) Cung ứng các dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa, trong thành phố và các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ khác phục vụ hành khách, hàng hóa đi, đến và chuyển tiếp của các hàng hàng không nội địa và quốc tế; (v) Triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy, quy đổi, phân phối, giao dịch mua bán dặm,</p>	5223	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
	thẻ Khách hàng thường xuyên và các sản phẩm liên quan đến chương trình Khách hàng thường xuyên.		
2	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Đầu tư và khai thác hạ tầng kỹ thuật tại các sân bay: nhà ga hành khách, hàng hóa, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ đồng bộ trong dây chuyền vận tải hàng không; Vận tải đa phương thức; Logistics (loại trừ dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải).</p>	5229	
3	<p>Đại lý môi giới, đấu giá hàng hóa</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các nhà sản xuất tàu bay, động cơ, thiết bị, phụ tùng tàu bay, các công ty vận tải, du lịch trong nước và nước ngoài</p>	4610	
4	<p>Đại lý du lịch</p> <p>Chi tiết: Vận chuyển hành khách du lịch, phát triển khu du lịch và điểm du lịch, đại lý du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)</p>	7911	
5	<p>Điều hành tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf</p>	7912	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
	(doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)		
6	<p>Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch khác như đặt chỗ khách sạn, cho thuê xe ô tô, mua bảo hiểm du lịch dưới dạng bán sản phẩm hỗ trợ. Cụ thể là sản phẩm do đối tác thứ ba cung cấp, Vietnam Airlines chỉ là nhà phân phối và hưởng hoa hồng trên cơ sở tùy chọn của hành khách và hành khách trả thêm tiền (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).</p>	7990	
7	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Đầu tư nhà, công trình xây dựng để cho thuê; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng.</p>	6810	
8	<p>Hoạt động của các cơ sở thể thao</p> <p>Chi tiết: hoạt động hồ bơi, sân tennis, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá, bóng bàn, cầu lông, hoạt động của các trung tâm thể dục, thể hình</p>	9311	

b

## Phụ lục II

### CHI TIẾT SỬA ĐỔI ĐIỀU 5 ĐIỀU LỆ VIETNAM AIRLINES

(Kèm theo Biên bản số 03 /BB-ĐHĐCD ngày 14/12/2021)

1. Khoản 2: bỏ nội dung về bay phục vụ cho nhiệm vụ “an ninh, quốc phòng”.
2. Khoản 5: loại trừ “dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải” tại nội dung về Logistic.
3. Bỏ Khoản 9 (Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ; Hoạt động xuất bản khác).
4. Sửa đổi Khoản 23, 32, 33 như sau:
  - (i) Đại lý du lịch: Vận chuyển hành khách du lịch, phát triển khu du lịch và điểm du lịch, đại lý du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).
  - (ii) Điều hành tua du lịch: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).
  - (iii) Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch: Kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch khác như đặt chỗ khách sạn, cho thuê xe ô tô, mua bảo hiểm du lịch dưới dạng bán sản phẩm bổ trợ. Cụ thể là sản phẩm do đối tác thứ ba cung cấp, Vietnam Airlines chỉ là nhà phân phối và hưởng hoa hồng trên cơ sở tùy chọn của hành khách và hành khách trả thêm tiền (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).
  - (iv) Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: kinh doanh lưu trú du lịch.
5. Khoản 34, 35: loại trừ hoạt động đấu giá trong các hoạt động bán lẻ.
6. Bỏ Khoản 41 (Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)), Khoản 42 (Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu).
7. Khoản 43, 44: loại trừ hoạt động báo chí trong hoạt động sản xuất, phát hành phim video và chương trình truyền hình.
8. Bỏ Khoản 45 về hoạt động phát thanh.